

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRÙNG KHÁNH  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2020/HS-ST  
Ngày 28/9/2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vi Khánh Dân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Văn Dự và Ông Hoàng Văn Tâm.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Nông Văn Quỳnh- Thư ký Tòa án- Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa:*  
Ông Lương Văn Dũng- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 47/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2020 đối với:

**Bị cáo: Hoàng Văn T**, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 13 tháng 9 năm 1989 tại huyện T, tỉnh Cao Bằng; HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Hoàng Văn C, sinh năm 1963 và bà Lương Thị C, sinh năm 1966; Vợ: Hoàng Thị D; Con: 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 21/5/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng (*Có mặt tại phiên tòa*).

**Những người làm chứng:**

1. Nông Công Đ, sinh năm 1967; Trú tại: Xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng (*Vắng mặt*).

2. Nông Công C, sinh năm 1981; Trú tại: Xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng (*Vắng mặt*).

3. Nông Công G, sinh năm 1996; Trú tại: Xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng (*Vắng mặt*).

4. Trương Văn T, sinh năm 1979; Trú tại: Xóm P, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng (*Vắng mặt*).

5. Hứa Văn L, sinh năm 1984; Trú tại: Xóm P, xã C, huyện T, tỉnh Cao

Bằng ( Vắng mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Hồi 20 giờ 40 ngày 21/5/2020, Tổ công tác Công an huyện T phối hợp với Công an xã C làm nhiệm vụ tại đoạn đường thuộc khu vực xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng phát hiện bắt quả tang Hoàng Văn T, sinh năm 1989, trú tại xóm Đ, xã C, huyện T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trên người Hoàng Văn T 22 gói giấy trắng in chữ đen bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh; 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng). Hoàng Văn T khai số chất bột màu trắng là Heroine, mua ngày 20/5/2020 với Hoàng Văn H, sinh năm 1977, trú tại xóm P, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng với số tiền 1.000.000 đồng về để sử dụng và bán kiếm lời.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở Hoàng Văn T ở xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng phát hiện và thu giữ: 01 lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng; 01 vỏ túi nilon màu trắng còn bám dính chất bột màu trắng.

Ngày 22/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành cân số chất bột màu trắng có khối lượng 0,82g. Cơ quan điều tra đã trích lấy mẫu gửi trung cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 157/GĐMT ngày 31/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn T khai bản thân sử dụng và lệ thuộc vào chất ma túy từ năm 2018 đến nay, loại ma túy sử dụng là Heroine. Trước khi bị bắt khoảng 10 ngày, T bắt đầu mua ma túy về chia thành các gói nhỏ để sử dụng cho bản thân và bán cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. Hình thức giao dịch là các đối tượng nghiện gọi điện thoại trước, T hẹn địa điểm giao dịch hoặc các đối tượng nghiện trực tiếp đến gặp T đưa tiền thì T đưa ma túy. T được bán cho nhiều người nhưng chỉ nhớ những người có tên, địa chỉ sau:

Bán cho Nông Công Đ, sinh năm 1967, trú tại xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng 05 lần mỗi lần 01 gói giá 100.000 đồng.

Bán cho Nông Công C, sinh năm 1981, trú tại xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng 03 lần, mỗi lần 01 gói giá 100.000 đồng.

Bán cho Nông Công G, sinh năm 1996, trú tại xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng 01 lần 01 gói giá 100.000 đồng.

Bán cho Trương Văn T, sinh năm 1979, trú tại xóm P, xã C, huyện T 02 lần mỗi lần 01 gói giá 50.000 đồng, 01 lần 01 gói giá 100.000 đồng.

Bán cho Hứa Văn L, sinh năm 1984, trú tại xóm P, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng 01 lần 01 gói giá 100.000 đồng.

Lời khai các đối tượng mua ma túy phù hợp với lời khai Hoàng Văn T về hình thức, địa điểm giao dịch, số lần và số tiền mua.

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKSTK, ngày 14 tháng 9 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Hoàng Văn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn T khai nhận: Bản thân sử dụng và lệ thuộc vào chất ma túy từ năm 2018 đến nay, loại ma túy sử dụng là Heroine. Trước khi bị bắt khoảng 10 ngày, T bắt đầu mua ma túy về chia thành các gói nhỏ để sử dụng cho bản thân và bán cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. Hình thức giao dịch là các đối tượng nghiện gọi điện thoại trước, T hẹn địa điểm giao dịch hoặc các đối tượng nghiện trực tiếp đến gặp T đưa tiền thì T đưa ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phần kết luận và tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 07 đến 08 năm tù;

Về vật chứng:

- Tịch thụ tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng Hoàng Văn T, bắt quả tang ngày 21/5/2020 tại xóm Đ, xã C, huyện T, Cao Bằng. Hành vi Mua bán trái phép chất ma túy”. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng hình con dấu màu mực đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh; 01 (một) phong bì thư được dán kín, mặt trước phong bì ghi “ 01 (một) lọ nhựa màu trắng và 01 (một) vỏ túi ni lông màu trắng thu giữ tại chỗ ở Hoàng Văn T ngày 22/5/2020”. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng hình con dấu màu mực đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh.

- 01 (một) phong bì thư được dán kín, mặt trước phong bì ghi “số tiền 600.000đ của Hoàng Văn T, bắt quả tang ngày 21/5/2020”. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng hình con dấu màu mực đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh (Tịch thu sung công quỹ nhà nước 300.000 đồng; trả cho bị cáo 300.000 đồng).

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu xanh, bàn phím số, nhãn hiệu NOKIA, số seri: 355816095366175, đã qua sử dụng.

Truy thu số tiền bị cáo đã bán ma túy cho các con nghiện là 900.000 đồng.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng; Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo Hoàng Văn T không có ý kiến tranh luận và tự bào chữa với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo, các yếu tố cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, lời khai nhận của bị cáo và lời khai của những người làm chứng phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, xác định:

Hồi 20 giờ 40 ngày 21/5/2020, tại đoạn đường khu vực xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác Công an huyện T phối hợp với Công an xã C phát hiện bắt quả tang Hoàng Văn T tàng trữ 22 gói giấy trắng bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy có khối lượng là 0,82g. Tại bản kết luận giám định số 157/GĐMT ngày 31/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Mục đích T mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. T đã được bán ma túy cho Nông Công Đ 05 lần mỗi lần 01 gói giá 100.000 đồng; bán cho Nông Công C 03 lần mỗi lần 01 gói giá 100.000 đồng; bán cho Trương Văn T 02 lần mỗi lần 01 gói giá 50.000 đồng và 01 lần 01 gói giá 100.000 đồng; bán cho Hứa Văn L và Nông Công G mỗi người 01 lần 01 gói giá 100.000 đồng.

Do vậy, bản Cáo trạng truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Với những căn cứ trên, Hội đồng xét xử khẳng định bị cáo Hoàng Văn T đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015.

**Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy ... 2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm: ... b) Phạm tội 02 lần trở lên ...**

Bị cáo T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Nhưng do bản thân mắc

nghiện, hơn nữa vì mục đích hám lời để tiếp tục có tiền mua ma túy về sử dụng nên bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các loại chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Do vậy, cần xử phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung.

Đối với Hoàng Văn H- người bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã xác minh làm rõ nhưng không đủ căn cứ để xử lý đối với H là có căn cứ.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và xử phạt bị cáo mức án từ 07 đến 08 năm tù. Xét thấy mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. Về xử lý vật chứng vụ án: 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi “*Vật chứng Hoàng Văn T, bắt quả tang ngày 21/5/2020 tại xóm Đ, xã C, huyện T, Cao Bằng. Hành vi Mua bán trái phép chất ma túy*”. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng hình con dấu màu mực đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh; 01 (một) phong bì thư được dán kín, mặt trước phong bì ghi “*01 (một) lọ nhựa màu trắng và 01 (một) vỏ túi ni lông màu trắng thu giữ tại chỗ ở Hoàng Văn T ngày 22/5/2020*”. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng hình con dấu màu mực đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh. (*Số vật chứng trên là mặt hàng cấm, liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật*).

- 01 (một) phong bì thư được dán kín, mặt trước phong bì ghi “*số tiền 600.000đ của Hoàng Văn T, bắt quả tang ngày 21/5/2020*”. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng hình con dấu màu mực đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh. (*Xác định được 300.000 đồng là tiền của bị cáo T lao động mà có và 300.000 đồng là tiền bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước 300.000 đồng; Trả lại cho bị cáo 300.000 đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án*).

- 01 (một) điện thoại di động màu xanh, bàn phím số, nhãn hiệu NOKIA, số seri: 355816095366175, đã qua sử dụng. (*Xác định được chiếc điện thoại bị cáo đã sử dụng vào việc trao đổi mua bán ma túy nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước*.)

*Xác nhận số vật chứng trên đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, theo biên bản giao vật chứng ngày 15/9/2020.*

Tại phiên tòa xác định được bị cáo đã bán ma túy cho Nông Công Đ 05 lần mỗi lần 01 gói giá 100.000 đồng; bán cho Nông Công C 03 lần mỗi lần 01 gói giá 100.000 đồng; bán cho Trương Văn T 02 lần mỗi lần 01 gói giá 50.000 đồng và 01 lần 01 gói giá 100.000 đồng; bán cho Hứa Văn L và Nông Công G mỗi người 01 lần 01 gói giá 100.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo bán ma túy xác định được là 1.200.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, cần truy thu đối với số tiền bị cáo đã bán ma túy cho các con nghiện là 1.200.000 đồng. Tuy nhiên được trừ đi số tiền đã thu giữ đối với bị cáo là 300.000 đồng. Còn phải truy thu đối với bị cáo số tiền 900.000 đồng.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. **Tuyên bố:** Bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

2. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 21/5/2020.

3. Về xử lý vật chứng vụ án:

- *Tịch thu tiêu hủy*: 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng Hoàng Văn T, bắt quả tang ngày 21/5/2020 tại xóm Đ, xã C, huyện T, Cao Bằng. Hành vi Mua bán trái phép chất ma túy”. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng hình con dấu màu mực đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh; 01 (một) phong bì thư được dán kín, mặt trước phong bì ghi “ 01 (một) lọ nhựa màu trắng và 01 (một) vỏ túi ni lông màu trắng thu giữ tại chỗ ở Hoàng Văn T ngày 22/5/2020”. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng hình con dấu màu mực đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh.

- *Tịch thu sung quỹ Nhà nước:* Số tiền 300.000 đồng do bị cáo phạm tội mua bán ma túy mà có; 01 (một) điện thoại di động màu xanh, bàn phím số, nhãn hiệu NOKIA, số seri: 355816095366175, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo T 300.000 đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

*Xác nhận số vật chứng trên đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, theo biên bản giao vật chứng ngày 15/9/2020.*

- Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 900.000 đồng đối với bị cáo T.

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CA huyện, Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp Cao Bằng;
- UBND xã Cao Thăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu hồ sơ THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Vi Khánh Dân**